

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày 06-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Sắn

Bà Tô Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 9 năm 1990 tại: Huyện Tr, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C và con bà Lê Thị H; vợ: Vi Thi G (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/4/2008, Công an huyện Cao Lộc xử phạt hành chính Cảnh cáo đối với Đoàn Văn T về hành vi Vi phạm trật tự công cộng; chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị kỷ luật; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 21/6/2022 đến ngày 31/10/2022 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

2. Bùi Văn M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 8 năm 1973 tại: Huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị X; vợ: Lương Nhiệt B; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị kỷ luật; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 21/6/2022 đến nay; có mặt.

3. Đoàn Văn Th, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 12 năm 1988 tại: Huyện Tr, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C và con bà Lê Thị H; vợ: Chu Hải A; con: Có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 26/2008/HSST ngày 27/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Đoàn Văn Th 12 (mười hai) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bản án số 20/2011/HSST ngày 18/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Đoàn Văn Th 12 (mười hai) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 23/2013/HSST ngày 15/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Đoàn Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Buôn lậu. Bản án số 33/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Đoàn Văn Th 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 01/11/2005 Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính Đoàn Văn Th số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) về hành vi Cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt. Ngày 17/5/2018, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính Đoàn Văn Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu. Bị cáo Đoàn Văn Th đã chấp hành xong tất cả Bản án và Quyết định xử phạt hành chính nên đã được xóa án tích, xóa tiền sự. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 21/6/2022 đến ngày 11/8/2022 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

4. Đoàn Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 12 năm 1986 tại: Huyện Tr, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C và con bà Lê Thị H; vợ: Hoàng Thị Thu Ng; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính; chưa bị kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 đến nay; có mặt.

5. Hoàng Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 5 năm 1989 tại: Thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th (đã chết) và con bà Hoàng Thị Ch (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 95/2012/HSST ngày 05/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn L 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 57/2015/HSST ngày 13/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn L 04 (bốn) năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án nên được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 22/9/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lương Nhiệt B, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Chu Hải A, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn Văn C; có mặt.
2. Anh Đặng Văn Ng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó giữa gia đình bị cáo Bùi Văn M và gia đình ông Đoàn Văn C có mâu thuẫn về việc bên nhà bị cáo Bùi Văn M để nước thải chảy ngấm vào tường phòng trọ của gia đình ông Đoàn Văn C tại Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sáng ngày 21/3/2022, bà Lê Thị H (vợ ông Đoàn Văn C) qua nhà Bùi Văn M yêu cầu Bùi Văn M xử lý, khắc phục vị trí tường phòng trọ bị ngấm nước thải. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi khắc phục xong hệ thống nước thải, Bùi Văn M đi sang dãy phòng trọ của ông Đoàn Văn C để kiểm tra lại. Sau khi kiểm tra, Bùi Văn M đi ra đến ngoài cổng dãy trọ thì gặp ông Đoàn Văn C cùng con trai là Đoàn Văn T vừa đi đến, Bùi Văn M nói với ông Đoàn Văn C việc đã sửa xong hệ thống nước thải và bảo ông Đoàn Văn C lên nhà kiểm tra. Ông Đoàn Văn C nói đang bận việc, không lên. Sau đó, Bùi Văn M ở ngoài cổng dãy trọ, còn ông Đoàn Văn C và Đoàn Văn T đi vào phòng trọ của chị Hoàng Thị L để lắp cánh cửa nhà vệ sinh cho chị Hoàng Thị L. Do trước đó đã uống rượu, không kiềm chế được bản thân, bức xúc với gia đình ông Đoàn Văn C nên Bùi Văn M đứng ở ngoài cổng quát tháo, yêu cầu ông Đoàn Văn C ra ngoài nói chuyện. Lúc này có Bùi Quang Th, Bùi Quang H (con trai Bùi Văn M) đi đến. Bùi Văn M cùng hai con trai đi vào chỗ ông Đoàn Văn C đang hàn cửa, Đoàn Văn T thấy có đông người đi vào nên bỏ chạy ra ngoài cổng, Bùi Văn M cùng hai con trai đi ra ngoài, thấy Đoàn Văn T đã bỏ chạy nên Bùi Quang Th, Bùi Quang H đi về nhà, còn Bùi Văn M tiếp tục quay lại chỗ ông Đoàn Văn C yêu cầu về nhà Bùi Văn M nói chuyện nhưng ông Đoàn Văn C không đồng ý. Bùi Văn M không giữ được bình tĩnh nên đã túm cổ áo ông Đoàn Văn C giằng co làm áo ông Đoàn Văn C bị rách. Ông Đoàn Văn C liền đi vào phòng trọ của chị Hoàng Thị L đóng cửa lại, Bùi Văn M đứng ở ngoài to tiếng một lúc rồi đi về nhà. Sau khi thấy Bùi Văn M đi khỏi, ông Đoàn Văn C gọi con trai là Đoàn Văn Th thông báo sự việc và bảo Đoàn Văn Th đến hộ thu dọn đồ đạc rồi về nhà.

Còn Đoàn Văn T sau khi ra khỏi phòng trọ bỏ chạy về hướng Đền Quan rồi đi nhờ xe về nhà mình tại số 9x, khu D, thị trấn Đ, huyện C. Về đến nhà, Đoàn Văn T lấy xe mô tô biển kiểm soát 12D1-09xxx đi sang nhà anh trai là Đoàn Văn Q tại thôn Th, xã Ph, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Đoàn Văn T nói với Đoàn Văn Q về việc ông Đoàn Văn C và Đoàn Văn T bị đánh rồi một mình điều khiển xe sang nhà bạn là Hoàng Văn L tại khu K, thị trấn Đ, kể lại sự việc và rủ Hoàng Văn L cùng quay lại dãy phòng trọ tìm Bùi Văn M, Hoàng Văn L đồng ý. Đoàn Văn T mượn Hoàng Văn L 01 (một) con dao lưỡi liềm được tra cán gỗ trong bếp nhà Hoàng Văn L, sau đó Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô chở Đoàn Văn T về nhà của Đoàn Văn T. Tại nhà của mình Đoàn Văn T tiếp tục lấy thêm 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ. Khi đó, Đoàn Văn T và Hoàng Văn L nhìn thấy Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q và Đặng Văn Ng (là anh họ của T) đang ngồi trên xe ô tô 04 chỗ

màu đen của Đoàn Văn Th ở ngoài cửa nhà, Đoàn Văn T nói với mọi người về việc mình lên phòng trọ, rồi bảo Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô chở Đoàn Văn T ngồi sau cầm hai con dao đi theo hướng Đền Quan về phòng trọ. Khi gần đến nơi, Đoàn Văn T và Hoàng Văn L nhìn thấy Bùi Văn M đang đi xe mô tô biển kiểm soát 12D1-07xxx ngược chiều hướng Hữu Nghị - Đồng Đăng, Đoàn Văn T bảo Hoàng Văn L đi chậm lại đồng thời gọi Bùi Văn M dừng lại. Khi Bùi Văn M dừng xe lại thì Đoàn Văn T nhảy xuống xe cầm con dao quắm chạy về phía Bùi Văn M, thấy vậy Bùi Văn M điều khiển xe bỏ chạy về hướng Đền Quan, Đoàn Văn T cầm dao chém về phía Bùi Văn M nhưng không trúng. Ngay sau đó Bùi Văn M về nhà lấy 01 (một) con dao nhọn đi xe mô tô quay lại tìm đánh Đoàn Văn T và Hoàng Văn L. Còn Hoàng Văn L điều khiển xe chở Đoàn Văn T đuổi theo đến khu vực Đền Quan thì không thấy Bùi Văn M nên tiếp tục đi về hướng thị trấn Đồng Đăng thì nhìn thấy Bùi Văn M đang đi xe ngược chiều phía trước cách khoảng 50m, trên tay phải cầm một con dao nhọn, Hoàng Văn L quay đầu xe rồi tăng tốc bỏ chạy về hướng Hữu Nghị, Bùi Văn M liền đuổi theo phía sau. Xe của Đoàn Văn T và Hoàng Văn L chạy một đoạn đến gần phòng trọ thì Đoàn Văn T bảo Hoàng Văn L dừng xe lại, đứng chờ để đánh Bùi Văn M. Bùi Văn M đuổi đến gần thấy Đoàn Văn T cầm dao đứng dưới đường nên cho xe chạy vượt qua Đoàn Văn T, đi về hướng Hữu Nghị. Thấy vậy Đoàn Văn T và Hoàng Văn L tiếp tục dùng xe mô tô đuổi theo Bùi Văn M một đoạn thì nhìn thấy có lực lượng biên phòng phía trước nên Hoàng Văn L quay đầu xe đi về hướng Đền Quan. Bùi Văn M cũng nhìn thấy lực lượng biên phòng nên quay đầu xe, đi cùng chiều phía sau xe của Hoàng Văn L. Khi đi qua khu vực dãy phòng trọ nhà ông Đoàn Văn C, Bùi Văn M thấy xe của Hoàng Văn L đi phía trước nên tiếp tục tăng tốc xe, tay trái vẫn cầm dao đuổi theo xe của Hoàng Văn L. Hoàng Văn L và Đoàn Văn T nhận thấy Bùi Văn M đuổi theo phía sau nên bỏ chạy về hướng Đền Quan.

Về phía Đoàn Văn Th, sau khi nghe ông Đoàn Văn C kể lại sự việc bị Bùi Văn M đánh, Đoàn Văn Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-17xxx đến phòng trọ thu dọn đồ đạc rồi cùng ông Đoàn Văn C về nhà tại số 9x, khu D, thị trấn Đ. Tại nhà ông Đoàn Văn C, Đoàn Văn Th gặp anh trai của mình là Đoàn Văn Q thì kể lại sự việc, rồi bảo Đoàn Văn Q lên xe ô tô đến nhà ông Bùi Văn M tìm nói chuyện. Lúc này có Đặng Văn Ng (anh họ của Đoàn Văn Th) đi xe mô tô đến, nên Đoàn Văn Th và Đoàn Văn Q gọi Đặng Văn Ng lên xe ô tô, nói về việc ông Đoàn Văn C bị đánh rồi rủ Đặng Văn Ng đi cùng. Đoàn Văn Th điều khiển xe ô tô chở Đoàn Văn Q ngồi ghế phụ phía trước, Đặng Văn Ng ngồi hàng ghế sau, đến nhà Bùi Văn M thì không gặp nên tiếp tục điều khiển xe đi đến vòng xuyên cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị thì theo đường Nguyễn Đình Lộc qua dãy phòng trọ ông Đoàn Văn C, tiếp tục đi về hướng Đền Quan. Khi đến gần Đền Quan, Đoàn Văn Q nhìn thấy Bùi Văn M đang điều khiển xe mô tô cầm dao đuổi phía sau Đoàn Văn T và Hoàng Văn L theo chiều ngược lại nên Đoàn Văn Q bảo Đoàn Văn Th quay đầu xe lại. Khi Đoàn Văn Th quay xe lại thì hai xe mô tô đã đi khuất phía trước, Đoàn Văn Th tiếp tục đi phía sau theo hướng về cửa khẩu Hữu Nghị. Khi đi đến khu vực Thác Nước, Đoàn Văn Th nhìn thấy phía trước cách khoảng 30m Bùi Văn M đang cầm 01 (một) con dao nhọn đi xe mô tô đuổi theo xe Đoàn Văn T và Hoàng Văn L, hai xe mô tô cách nhau khoảng 5-7m. Khi xe của Hoàng Văn L chở Đoàn Văn T đi qua, Đoàn Văn Th đánh lái xe ô tô sang bên trái đường, khiến phần đầu xe ô tô va chạm với xe mô tô của Bùi Văn M, khiến xe của Bùi Văn M đổ xuống đường trượt về phía sau. Đoàn Văn Th lùi xe lại rồi đổ sang bên phải đường, cùng Đoàn Văn Q, Đặng Văn Ng xuống xe. Lúc này, lực lượng biên phòng thuộc Đồn Biên Phòng

cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị - Lạng Sơn vừa đi đến, thấy Bùi Văn M cầm con dao nhọn trên tay đã thu giữ ngay con dao trên tay Bùi Văn M. Đoàn Văn T cũng chạy đến, giữa Đoàn Văn Q, Đoàn Văn T và Bùi Văn M xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Đoàn Văn Q dùng tay nắm 01 (một) phát vào bụng Bùi Văn M, còn Đoàn Văn T dùng chân đá 01 (một) phát vào vùng bụng M. Đoàn Văn Q tiếp tục lấy 01 (một) con dao quắm từ chỗ Đoàn Văn T giơ lên dọa chém Bùi Văn M thì lực lượng biên phòng can ngăn và thu giữ con dao trên tay Đoàn Văn Q, đồng thời yêu cầu hai bên giải tán.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/2022/PYTT, ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Bùi Văn M: Các vết bầm tím trên thân thể đã hồi phục hoàn toàn: 0%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng giá trị phần tài sản bị hư hỏng của 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-07xxx, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Các vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) xe ô tô con cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát: 12A -17xxx, nhãn hiệu KIA, số loại Cerato, màu đen cùng giấy đăng ký xe số 12004169 mang tên Đoàn Văn Th; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-07xxx, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn: đỏ - đen, tình trạng: cũ, đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe số 014349 mang tên Lương Nhiệt B; 01 (một) con dao có chiều dài 60cm, lưỡi dao bằng kim loại, có chiều dài 45cm, rộng 03cm, mũi kiếm nhọn, cán dao bằng gỗ có chiều dài 15cm; 01 (một) con dao quắm cán gỗ có chiều dài 115cm, phần dao quắm bằng kim loại có chiều dài 38cm, phần rộng nhất của chiều rộng là 05cm, phần mũi quắm của dao nhọn; phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 77cm, đường kính 04cm; 01 (một) con dao liềm cán gỗ có chiều dài 148cm, phần dao liềm bằng kim loại có chiều dài 55cm, được tra cán bằng kim loại dài 41cm, phần tay cầm của cán dao bằng cao su; lưỡi dao liềm bằng kim loại có chu vi vòng ngoài 33cm, mũi liềm nhọn; phần cán bằng gỗ dài 120cm, được buộc vào phần cán của dao bằng một sợi dây cao su màu đen.

Về trách nhiệm dân sự, ngay sau khi sự việc xảy ra bị cáo Đoàn Văn Th đã đến gia đình bị cáo Bùi Văn M xin lỗi, bồi thường cho bị cáo Bùi Văn M số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) thiệt hại về sức khỏe, tài sản. Các bên cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì về bồi thường dân sự.

Đối với Bùi Quang Th, Bùi Quang H được bị cáo Bùi Văn M gọi đến dãy nhà trọ của ông Đoàn Văn C. Bùi Quang Th và Bùi Quang H không tham gia đánh nhau và cũng chưa có hành vi ảnh hưởng đến an ninh trật tự nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Đặng Văn Ng đi cùng xe Đoàn Văn Th, bản thân Đặng Văn Nghị không được bàn bạc, không tham gia cùng các bị cáo Đoàn Văn Th, Đoàn Văn T, Đoàn Văn Q đánh nhau, gây rối trật tự công cộng nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 07/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn

M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lương Nhiệt B xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-07xxx, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, vì đây là chiếc xe của bà. Chị Chu Hải A trình bày: Chiếc xe ô tô con cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát: 12A-17xxx, nhãn hiệu KIA, mặc dù người đứng tên đăng ký xe là chồng chị là bị cáo Đoàn Văn Th, nhưng nguồn tiền mua xe là của hai vợ chồng và vay thêm bên ngoài để mua, mục đích mua xe về để phục vụ cho sinh hoạt gia đình và chồng chị có thêm công việc là đi trở khách kiếm tiền, chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn T, bị cáo Hoàng Văn L - xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn M - xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn Th, bị cáo Đoàn Văn Q - xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) con dao là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng. Trả cho bị cáo Đoàn Văn Th 01 (một) xe ô tô con cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát: 12A-17xxx, nhãn hiệu KIA, số loại Cerato, màu đen cùng giấy đăng ký xe số 12004169 mang tên Đoàn Văn Th. Trả cho bà Lương Nhiệt Bình 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-07xxx, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn: đỏ-đen, tình trạng: cũ, đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe số 014349 mang tên Lương Nhiệt B.

Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lương Nhiệt B, chị Chu Hải A nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng anh Đặng Văn Ng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, tại Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do mâu thuẫn giữa Bùi Văn M và nhóm Đoàn Văn T, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L đã xảy ra xô xát, đánh nhau, trong đó Bùi Văn M cầm dao đi xe mô tô, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô chở Đoàn Văn T cầm dao đuổi đánh nhau trên đường, Đoàn Văn Th đi xe ô tô va chạm vào xe mô tô của Bùi Văn M khiến xe bị hư hỏng, còn Đoàn Văn Q dùng tay nắm và dùng dao đe dọa Bùi Văn M. Hành vi của các bị cáo diễn ra liên tục trên đoạn đường đông dân cư qua lại, đã gây náo loạn, mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L phạm tội Gây rối trật tự công cộng, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Trong vụ án này có hai nhóm, nhóm thứ nhất chỉ có bị cáo Bùi Văn M; nhóm thứ hai có các bị cáo Đoàn Văn T, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng

Văn L, trong nhóm này có tính đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị, phân công từ trước. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Xét về vai trò từng bị cáo: Bị cáo Bùi Văn M và bị cáo Đoàn Văn T là người cầm dao (hung khí) đi xe mô tô truy đuổi nhau trên đường, đã gây huyên náo mất trật tự tại khu vực thị trấn Đ, bị cáo Hoàng Văn L là người đi xe mô tô chở bị cáo Đoàn Văn T đuổi bị cáo Bùi Văn M và cho bị cáo Đoàn Văn T mượn dao, thể hiện bị cáo Hoàng Văn L là người giúp sức tích cực cho bị cáo Đoàn Văn T, nên xác định ba bị cáo này có vai trò cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q sau khi nghe tin bố mình là ông Đoàn Văn Cương có xích mích với bị cáo Bùi Văn M đã cùng nhau lên xe ô tô do bị cáo Đoàn Văn Th lái đi đến nhà bị cáo Bùi Văn M nhằm mục đích nói chuyện, nhưng trên đường đi thì gặp bị cáo Hoàng Văn L, Đoàn Văn T đang bị bị cáo Bùi Văn M cầm dao đuổi phía sau, bị cáo Đoàn Văn Th đã quay đầu xe và đánh lái xe ô tô sang bên trái đường dẫn đến xe mô tô của bị cáo Bùi Văn M va vào xe ô tô của bị cáo Đoàn Văn Th làm cho xe của bị cáo Bùi Văn M bị đổ cà trượt xuống đường, đúng lúc này thì lực lượng biên phòng thuộc Đồn Biên Phòng cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị - Lạng Sơn đi đến và thu giữ dao của bị cáo Bùi Văn M, sau đó giữa bị cáo Đoàn Văn Q, bị cáo Đoàn Văn T và bị cáo Bùi Văn M xảy ra cãi chửi nhau. Bị cáo Đoàn Văn T đá bị cáo Bùi Văn M 01 (một) phát vào bụng, bị cáo Đoàn Văn Q dùng tay nắm 01 (một) phát vào bụng bị cáo Bùi Văn M và dùng dao giơ lên dọa bị cáo Bùi Văn M thì lực lượng biên phòng can ngăn và giải tán, nên xác định hành vi của bị cáo Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q có vai trò thứ yếu trong vụ án.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Văn T và bị cáo Hoàng Văn L được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); bị cáo Bùi Văn M được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (bị cáo Bùi Văn M từng có thời gian công tác, thực hiện nhiệm vụ trong quân đội Việt Nam và có bố đẻ là ông Bùi Văn L được chứng nhận đã có thành tích xây dựng bảo vệ Tổ quốc); bị cáo Đoàn Văn Th được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến xin lỗi gia đình bị cáo Bùi Văn M và bồi thường 5.000.000 đồng (bồi dưỡng sức khỏe và sửa xe mô tô), ngoài ra bị cáo Đoàn Văn Th còn có tinh thần ủng hộ tiền trong việc đóng góp ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo Đoàn Văn Q được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (bị cáo Đoàn Văn Q có tinh thần ủng hộ tiền trong việc đóng góp ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" có xác nhận của chính quyền địa phương).

[9] Về nhân thân: Các bị cáo Bùi Văn M, Đoàn Văn Q chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo

Đoàn Văn T chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, năm 2008 bị xử phạt hành chính đã chấp hành xong và đã được xóa; bị cáo Hoàng Văn L đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt hành chính, nhưng đều đã được xóa; bị cáo Đoàn Văn Th đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt hành chính, nhưng đều đã được xóa.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Đoàn Văn T, Hoàng Văn L là nghiêm trọng, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện để thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo Đoàn Văn Th, bị cáo Đoàn Văn Q có vai trò thứ yếu, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là đủ răn đe đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao có chiều dài 60cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 45cm, rộng 03cm, mũi kiếm nhọn, cán dao bằng gỗ có chiều dài 15cm; 01 (một) con dao quắm cán gỗ có chiều dài 115cm, phần dao quắm bằng kim loại có chiều dài 38cm, phần rộng nhất của chiều rộng là 5cm, phần mũi quắm của dao nhọn; phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 77cm, đường kính 04cm; 01 (một) con dao liềm cán gỗ có chiều dài 148cm, phần dao liềm bằng kim loại có chiều dài 55cm, được tra cán bằng kim loại dài 41cm, phần tay cầm của cán dao bằng cao su, lưỡi dao liềm bằng kim loại có chu vi vòng ngoài 33cm, mũi liềm nhọn; phần cán bằng gỗ dài 120cm, được buộc vào phần cán của dao bằng một sợi dây cao su màu đen là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) xe ô tô con cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát: 12A-17xxx, nhãn hiệu KIA, số loại Cerato, màu đen cùng giấy đăng ký xe số 12004169 mang tên Đoàn Văn Th; tại phiên tòa chị Chu Hải A vợ bị cáo Đoàn Văn Th trình bày, mặc dù người đứng tên đăng ký xe là chồng chị bị cáo Đoàn Văn Th, nhưng nguồn tiền mua xe là của hai vợ chồng và vay thêm bên ngoài để mua, mục đích mua xe về để phục vụ cho sinh hoạt gia đình và chồng chị có thêm công việc là đi trở khách kiếm tiền, chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình chị, xác định chiếc xe ô tô này là tài sản chung của gia đình bị cáo, nên trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Th.

[13] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-07xxx, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, số máy: JC52E5206698, số khung: 5226CY719105, màu sơn: đỏ-đen, tình trạng: cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe số 014349 mang tên Lương Nhiệt B, xác định là tài sản của bà Lương Nhiệt B, nên cần trả lại cho bà Lương Nhiệt B.

[14] Đối với Bùi Quang Th, Bùi Quang H được bị cáo Bùi Văn M gọi đến dạy nhà trọ của ông Đoàn Văn C. Bùi Quang Th và Bùi Quang H không tham gia đánh nhau và cũng chưa có hành vi gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự nên không có căn cứ xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[15] Đối với Đặng Văn Ng đi cùng xe Đoàn Văn Th, bản thân Đặng Văn Ng không được bàn bạc, không tham gia cùng các bị cáo Đoàn Văn Th, Đoàn

Văn T, Đoàn Văn Q đánh nhau, gây rối trật tự công cộng nên không có căn cứ xử lý. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[16] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L bị kết án. Do đó các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn T, bị cáo Hoàng Văn L;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Bùi Văn M;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn Th, bị cáo Đoàn Văn Q;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến ngày 31/10/2022).

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/9/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/12/2022. Giao bị cáo Bùi Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do cho bị cáo Bùi Văn M tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

2.4. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Th 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/12/2022. Giao bị cáo Đoàn Văn Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Q 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/12/2022. Giao bị cáo Đoàn Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Đoàn Văn Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có chiều dài 60cm, lưỡi dao bằng kim loại, có chiều dài 45cm, rộng 3cm, mũi kiếm nhọn, cán dao bằng gỗ có chiều dài 15cm; 01 (một) con dao quắm cán gỗ có chiều dài 115cm, phần dao quắm bằng kim loại có chiều dài 38cm, phần rộng nhất của chiều rộng là 5cm, phần mũi quắm của dao nhọn; phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 77cm, đường kính 4cm; 01 (một) con dao liềm cán gỗ có chiều dài 148cm, phần dao liềm bằng kim loại có chiều dài 55cm, được tra cán

bằng kim loại dài 41cm, phần tay cầm của cán dao bằng cao su; lưỡi dao liềm bằng kim loại có chu vi vòng ngoài 33cm, mũi liềm nhọn; phần cán bằng gỗ dài 120cm, được buộc vào phần cán của dao bằng một sợi dây cao su màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Th 01 (một) xe ô tô con cũ đã qua sử dụng biển kiểm soát: 12A -17xxx, nhãn hiệu KIA, số loại Cerato, màu đen cùng giấy đăng ký xe số 12004169 mang tên Đoàn Văn Th.

- Trả lại cho bà Lương Nhiệt B; nơi cư trú: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-07xxx, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, số máy: JC52E5206698, số khung: 5226CY719105, màu sơn: đỏ-đen, tình trạng: cũ, đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe số 014349 mang tên Lương Nhiệt B.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn T, Bùi Văn M, Đoàn Văn Th, Đoàn Văn Q, Hoàng Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt